

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HSST

Ngày: 10/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cường
2. Ông Trần Thanh Tâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Dương Minh Thọ – Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lạc – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/HSST, ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối bị cáo:

Ngô Văn T - Sinh năm: 1978; Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 5/12; con ông: Ngô S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Không; gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Năm 2009 Tòa án nhân dân huyện P, xử phạt 9 năm tù về tội Hiếp dâm bản án số 05/2009/HSST ngày 08/9/2019.

Tiền sự: Ngày 26/5/2017, bị Chủ tịch UBND xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*”, bị cáo chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 07/01/1995 TAND huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 18/3/1995 TAND huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”; ngày 13/12/1996 bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*trốn khỏi nơi*

giam”; ngày 28/7/2001 TAND huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/5/2019, có mặt tại tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Chị Trần Thị T – Sinh năm: 1989 (có mặt)

Trú tại: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Miếu Thành H

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện: Ông Châu Đức D – Sinh năm: 1945 là người quản lý, trong coi Miếu Thành H (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Đình C – Sinh năm: 1982 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bà Đỗ Thị K – Sinh năm: 1956 (có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thị X – sinh năm: 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Anh Đỗ Duy P – sinh năm: 2000 (có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng đầu giờ chiều ngày 13/02/2019, tại quán Osaka thuộc thôn Đ, xã L, huyện P, tỉnh Thuận, Ngô Văn T – sinh năm: 1978 và anh Bùi H – sinh năm: 1971, cùng trú tại: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, Ngô Văn T tự xưng là Việt Kiều Canada và thuê phòng gọi bia và mời vào nhậu, nhậu hơn một tiếng thì anh Bùi H bỏ về. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Ngô Văn T bỏ ra về và bị chủ quán anh Nguyễn Đình C giữ lại yêu cầu Ngô Văn T thanh toán tiền. Do không có tiền trả nên Ngô Văn T đã bỏ lại chiếc xe Atila màu trắng biển số 86C1-320.02 và đi bộ về.

Trên đường về, Ngô Văn T nhìn thấy chiếc xe Sirius, biển số 86P1-4874 để trước nhà bà Võ Thị V thuộc thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận nên đã trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Ngô Văn T đem chiếc xe vừa trộm được đến quán Osaka 2 cùng địa điểm với quán Osaka thể chấp để xin chiếc xe Atila mà Ngô Văn T đã bỏ lại trước đó.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bà Võ Thị V đến quán Osaka 2 để làm tạp vụ và có kể lại cho anh Nguyễn Đình C nghe về việc con gái bà vừa bị mất chiếc xe. Nghe xong, anh Nguyễn Đình C cho biết, tại quán đang giữ chiếc xe do Ngô Văn T để lại. Qua kiểm tra, bà V phát hiện đúng là chiếc xe con gái bà vừa bị mất hiệu Sirius, biển số 86P1-4874 là của chị Trần Thị T. Sau đó, sự việc đã trình báo Cơ quan công an để giải quyết theo pháp luật.

Trong quá trình khởi tố vụ án (khởi tố ngày 02/4/2019), đến chiều ngày 04/5/2019, Ngô Văn T tiếp tục đi đến Miếu Thành H thuộc thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận để trộm cắp tài sản. Tại đây, Ngô Văn T quan sát không có người trông coi nên đã đột nhập vào trộm 03 cái bếp bằng kim loại và mang đi bán được số tiền 62.000 đồng, số tiền này Ngô Văn T tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản ngày 22/02/2019 và ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P xác định: 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm sát 86P1-4874 có giá trị là 7.200.000 đồng; 03 cái bếp được làm bằng kim loại có giá trị là 300.000 đồng. Tổng giá trị 7.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Thuận đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Riêng đối với vật chứng 05 đoạn video có chứa nội dung liên quan đến hình ảnh của Ngô Văn T ghi hình tại quán Osaka, quán Osaka2 vào ngày 13/02/2019. Hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2019.

Về dân sự: Các bị hại và người **có quyền lợi và nghĩa vụ** liên quan không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 03/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày **17** tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Ngô Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T từ 24 đến 36 tháng tù.

Bị cáo Ngô Văn T không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

^[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 01 Điều 292 và khoản 01 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên vẫn tiến hành xét xử.

^[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án với lời khai của người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ đến 18 giờ ngày 13/2/2019 Ngô Văn T đã lén lút trộm chiếc xe Sirius, biển số 86P1-4874 mà chủ sở hữu đang dựng trên lề đường để đem tới quán Osaka 2 thế chấp cho chủ quán, lấy chiếc xe Atila màu trắng biển số 86C1-320.02 mà trước đó Ngô Văn T đã để lại quán Osaka do ăn nhậu không có tiền trả. Không dừng lại ở đó, đến chiều ngày 04/5/2019 Ngô Văn T tiếp tục trộm 03 cái bếp bằng kim loại tại Miếu Thành H đem đi bán có tiền tiêu xài cá nhân. Căn cứ kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện P xác định tổng giá trị tài sản Ngô Văn T trộm cắp là

7.500.000 đồng. Trong vụ án này, bị cáo trộm cắp tài sản đủ yếu tố cấu thành cơ bản khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích tại bản án số 05/2009/HSST ngày 08/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Như vậy lần phạm tội này, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

^[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, động cơ mục đích phạm tội là nhu cầu cá nhân, trong khi đó bị cáo người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình và nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do thích hưởng thụ, ham chơi, với mong muốn chiếm đoạt được tài sản đem đi cầm cố, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

^[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp trong khi bản thân bị cáo có tiền án, tiền sự chưa được xóa; nhân thân bị cáo rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án hai cấp xét xử với nhiều loại tội khác nhau. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, tu trí làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Xét thấy, cần xử lý bị cáo mức nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo trở thành công dân lương thiện và có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

^[5] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này bị cáo không có tài sản, sống đơn độc 1 mình phụ thuộc vào gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

^[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 05 đoạn video có chứa nội dung liên quan đến hình ảnh của Ngô Văn T ghi hình tại quán Osaka, quán Osaka2 vào ngày 13/02/2019, xét thấy đây là vật chứng vụ án chứng minh hành vi có liên quan đến phạm tội nên cần lưu kèm hồ sơ vụ án (Dán niêm phong).

^[7] Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

^[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* **Áp dụng:** Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Xử phạt:** Bị cáo Ngô Văn T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/5/2019.

* **Biện pháp tư pháp:**

- Về vật chứng: Không
- Về dân sự: Không

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 01 Điều 23 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án năm 2016. Buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 10/9/2019*). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THA huyện P;
- Tòa án tỉnh Bình Thuận;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Trần Văn Kiệt